

Bản án số: 95/2022/HS-ST

Ngày: 26-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Hoàng Liễu

2/ Ông Lại Hữu Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST - HS ngày 18/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST – HS ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Tuấn V**; giới tính: Nam; sinh năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHKT: 11/10 ấp 4, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ tên cha: Lâm Văn T, sinh năm 1965; họ tên mẹ: Trần Kim C, sinh năm 1965; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Hoàng Văn N, sinh năm: 1991; nơi cư trú: E19/60 ấp 4, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Kim C, sinh năm: 1965; nơi cư trú: 11/10 ấp 4, xã T, huyện B Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Hoàng Văn N là Cán bộ Tiểu đội 1 thuộc Đội Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn Cứu hộ Công an huyện Bình Chánh, còn Lâm Tuấn V là chiến sỹ nghĩa vụ thuộc Tiểu đội 3, cùng đơn vị với ông N tại địa chỉ Khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình công tác, V thường hỗ trợ ông N giải quyết công việc chuyên môn nên cả hai có mối quan hệ thân thiết. Ông N nghỉ ngơi tại giường cá nhân trong phòng nghỉ tập thể của Đội và thường để tiền trong túi xách đặt tại giường ngủ, V thường qua chơi nên biết rõ. Khoảng cuối tháng 3/2021, do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên V thấy một số tờ rơi dán trên các trụ điện ngoài đường quảng cáo cho vay tiền nên V liên hệ vay các đối tượng (không rõ lai lịch) số tiền 8.000.000 đồng trong thời gian 02 tuần, thỏa thuận trả cả tiền gốc và tiền lãi là 14.000.000 đồng. Đến hạn, V không có tiền trả nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền của ông N. Khoảng 19 giờ ngày 21/4/2021, V đi đến giường nghỉ của ông N, mở túi xách lấy trộm số tiền 7.000.000 đồng để trả nợ cho đối tượng (không rõ lai lịch) tại giao lộ giữa đường số 8 và đường Tân Túc thuộc Khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 19 giờ ngày 24/4/2021, lợi dụng không có ai trong phòng nghỉ tập thể, V tiếp tục đến giường nghỉ của ông N mở túi xách lấy trộm thêm số tiền 7.000.000 đồng để trả nợ.

Ngày 25/4/2021, ông N mở túi xách ra thì phát hiện mất toàn bộ số tiền 14.000.000 đồng. Sau đó, ông N cùng ông Đoàn Phước T là tiểu Đội trưởng Tiểu đội 1 kiểm tra lại hình ảnh do camera lắp đặt trong phòng thì phát hiện V là người thực hiện hành vi trộm cắp tiền của ông N. Đến ngày 26/8/2021, ông N đến Công an Thị trấn Tân Túc trình báo. Vụ việc được Công an thị trấn Tân Túc lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý.

Vật chứng vụ án: Số tiền 14.000.000 đồng không thu giữ được; hình ảnh V trộm cắp không trích xuất được do bộ nhớ camera bị chùng xoá; 01 đĩa ghi âm – ghi hình nội dung hỏi cung Lâm Tuấn V (vật chứng lưu giữ cùng hồ sơ vụ án).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Lâm Tuấn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Ngoài ra, V còn khai nhận khoảng 20 giờ ngày 15/4/2021, lợi dụng lúc vắng người, V còn lấy trộm số tiền 5.000.000 đồng của ông N để trong túi xách nhưng sáng ngày 16/4/2021 V đã tự ý trả lại số tiền trên. Lời khai của V phù hợp lời khai của bị hại, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản chỉ điểm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT - VKS ngày 30 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lâm Tuấn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Lâm Tuấn V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Lâm Tuấn V từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị hại vắng mặt tại tòa, lời khai cùng các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bị hại đã được mẹ bị cáo là bà Trần Kim C bồi thường số tiền 14.000.000 đồng, đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, không yêu cầu gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Tuấn V tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 73, 88-96); phù hợp với lời khai của bị hại Hoàng Văn N (BL: 80 - 85) phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai; bản ảnh hiện trường, ...cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào các ngày 21 và ngày 24 tháng 4 năm 2021, bị cáo Lâm Tuấn V đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 14.000.000 đồng của ông Hoàng Văn N tại phòng nghỉ tập thể của Đội cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ thuộc Công an huyện Bình Chánh tại địa chỉ Khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Tuấn V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình

Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật; bị cáo là chiến sỹ Công an đang làm nhiệm vụ tại đây nhưng không tuân thủ, chấp hành nội quy, quy chế tại đơn vị, bản tính tham lam nên bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ra nghi ngờ, đổ kỵ lẫn nhau, làm mất lòng tin, uy tín giữa các chiến sỹ Công an đang làm nhiệm vụ tại đây. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 14.000.000 đồng; ngày 21/4/2021 chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng; ngày 24/4/2021 chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng là thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) để xét xử bị cáo, khi lượng hình có mức án nghiêm.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mẹ bị cáo là bà Trần Kim C đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 14.000.000 đồng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 đĩa ghi âm, ghi hình tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[7] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lâm Tuấn V 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt vào chấp hành án

Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB (đang lưu hồ sơ).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bà Chung có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Sơn

